

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 09-11-2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Ngọc Thương.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Bà Nguyễn Thị Hời.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hữu Hòa, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Sơn La:

Thư ký Tòa án: Bà Đinh Thị Viên

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Hạng A Sáy và ông Sa Đức Toàn.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Vì Văn D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04 tháng 7 năm 1976 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vì Văn S (đã chết) và bà Đinh Thị V (đã chết); Vợ: Hà Thị T, sinh năm 1974 và 04 con đều đã trưởng thành; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/4/1996, Vì Văn D bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thủ thách 24 tháng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản XHCN; Ngày 25/11/1999 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng và trộm cắp tài sản của công dân; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 03/5/2023 đến nay. Có mặt.

2. Vì Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 8 năm 2004 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vì Văn G; sinh năm 1986 và bà Đinh Thị T1, sinh năm 1986;

Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 03/5/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vì Thanh S; Sinh năm 2002; Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 03/5/2023, Vì Văn Đ gọi điện thoại cho Vì Văn D (là bác ruột của Đ) đến đón Đ ở bản Nà Lúa, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La đi về nhà ở bản P, xã P, B, D đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu BKS: 26E1 – 164.32 đi đón Đ. Khi đến nơi, D đưa xe cho Đ điều khiển còn D ngồi phía sau xe. Khi Đ lên xe thì D rủ Đ đi tìm mua ma túy ở bản Nà Lúa về để sử dụng, Đ đồng ý. Khi đi đến khu vực dân sinh thuộc bản Nà Lúa, xã Chiềng Hoa, D, Đ gặp một người đàn ông không quen biết đang đi bộ ngược chiều, D bảo Đ dừng xe lại, D xuống xe đến hỏi tên người đàn ông thì người đó giới thiệu tên Hiệu (D không biết họ, tên đệm và nơi cư trú của người đó), D hỏi mua ma túy với người đàn ông và mua được 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa Herroine với giá 100.000 đồng. Khi thấy D mua được ma túy, Đ cũng mua của người đàn ông đó 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine với giá 100.000 đồng. Mua bán xong, người đàn ông đi đâu D, Đ không biết. D nói với Đ cùng nhau sử dụng số ma túy Đ vừa mua được trước, số ma túy D mua thì mang về nhà D và Đ cùng nhau sử dụng sau, Đ đồng ý, lấy gói ma túy Đ vừa mua được ra để D, Đ sử dụng chung bằng hình thức đốt hít. Sử dụng xong ma túy, D cất gói ma túy vừa mua được vào cặp quần bên trái phía trước đang mặc, bảo Đ điều khiển xe chở D đi về nhà, khi đi đến bản Lùm Thượng B, xã P thì gặp tổ công tác Công an xã P kiểm tra, bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine; 01 xe máy mang nhãn hiệu HONDA, loại Wave alpha, BKS 26E1-164.32, màu sơn xanh bạc.

Ngày 04/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện B phối hợp với VKS B, Giám định viên Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong, cân tịnh số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Vì Văn D, Vì Văn Đ. Kết quả cân tịnh: Số chất bột màu trắng trong gói nilon màu xanh có khối lượng là 0,211 gam. Cơ quan CSĐT Công an huyện B niêm phong toàn bộ vật chứng lấy mẫu ký hiệu ĐĐ và ra Quyết định trưng cầu giám định số 39, trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La giám định.

Ngày 09/5/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La ban hành bản Kết luận giám định số 950/KL-KTHS, kết luận:

“- Mẫu ký hiệu ĐĐ gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,211 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,211 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: *Diacetylmorphine*, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Tại phiên tòa công khai các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 31/CT-VKSBY ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, truy tố các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Vì Văn D mức án tù từ 18 đến 24 tháng tù; xử phạt bị cáo Vì Văn Đ mức án tù từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì do Công an huyện B phát hành bên trong gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở. Trả lại cho anh Vì Thanh S 01 xe máy mang nhãn hiệu HONDA, loại Wave alpha, BKS 26E1-164.32, màu sơn xanh bạc. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ.

Ý kiến của các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ tự bào chữa: Các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Các bị cáo nhận thức hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vì Thanh S trình bày tại biên bản ghi lời khai và đơn xin tài sản: Đề nghị xin lại chiếc xe máy mang nhãn hiệu HONDA, loại Wave alpha, BKS 26E1-164.32, màu sơn xanh bạc là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh S và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, anh Vì Thanh S là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, trong hồ sơ đã thể hiện đầy đủ ý kiến của anh Vì Thanh S. Việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Phiên tòa xét xử vắng mặt anh Vì Thanh S đảm bảo theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ, có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 03/5/2023, Vì Văn D và Vì Văn Đ đã có hành vi đi mua mỗi người 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng một gói của một người đàn ông không quen biết ở khu vực bản Nà Lúa, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La với mục đích mang về để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, D và Đ sử dụng hết 01 gói ma túy của Đ mua, còn lại 01 gói ma túy D mua, D và Đ thống nhất mang về nhà cùng nhau sử dụng và D cất gói ma túy vào cặp quần bên trái phía trước đang mặc. Đến khoảng 20 giờ, khi đi đến bản Lùm Thượng B, xã P, huyện B thì Vì Văn D và Vì Văn Đ bị tổ công tác công an xã P, huyện B phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tiến hành cân tịnh và giám định chất ma túy thu được của các bị cáo Vì Văn D và Vì Văn Đ kết quả giám định “là ma túy, loại Heroine”, khối lượng ma túy thu giữ là 0,211 gam.

Xét hành vi trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bản thân các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi nhưng ăn chơi, đua đòi, đã sa ngã vào tệ nạn xã hội, các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm với động cơ mục đích cá nhân. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:..c) Heroine, Cocaine, Methamphetamin, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 0,1 gam đến dưới 5 gam...*” như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, việc xét xử các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo trong vụ án.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ là nghiêm trọng. Các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ, do nghiện ma túy đã đi mua và cất giấu trái phép 0,211 gam (không phải hai trăm mười một gam) Heroine để sử dụng. Hành vi phạm tội của các bị cáo được quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về vai trò phạm tội của các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ: Trong vụ án các bị cáo là đồng phạm, thuộc đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo D là người chủ mưu, khởi xướng, rủ bị cáo Đ đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo Đ là người thực hành tích cực, sau khi nghe D rủ đã đồng ý và bỏ tiền ra mua 01 gói Heroine. Vì vậy cần vận dụng điều Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với vụ án có đồng phạm.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ:

Các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Vì Văn D không có tình tiết tăng nặng nhưng là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 10/4/1996, Vì Văn D bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 24 tháng về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản XHCN; Ngày 25/11/1999 bị Tòa án nhân dân huyện B xử phạt 09 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng và trộm cắp tài sản của công dân (đều đã được xóa án tích); bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Nên các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Đồng thời cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[6] Các bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ làm nghề trồng trọt, thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số vật chứng gồm 01 phong bì do Công an huyện B phát hành bên trong gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

Đối với 01 xe máy mang nhãn hiệu HONDA, loại Wave alpha, BKS 26E1-164.32, màu sơn xanh bạc qua quá trình điều tra, xác minh xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vì Thanh S. Việc bị cáo Vì Văn D sử dụng chiếc xe thực hiện hành vi phạm tội anh Vì Thanh S hoàn toàn không biết. Anh Vì Thanh S xin được nhận lại tài sản, cần xem xét trả lại cho anh Vì Thanh S. Anh Vì Thanh S không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì.

Vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

[9] Đối với nguồn gốc Heroine bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ khai mua của một người đàn ông tên Hiệu ở khu vực bản Nà Lúa, xã Chiềng Hoa, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, bị cáo không biết rõ họ tên đầy đủ, địa chỉ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có cơ sở căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, thì các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản P, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La là bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo của xã P, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Vì Văn D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày 03/5/2023 là ngày bị bắt tạm giam giữ đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Vì Văn Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày 03/5/2023 là ngày bị bắt tạm giam giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 phong bì do Công an huyện B phát hành bên trong gồm: 01 mảnh nilon màu xanh, 01 phong bì niêm phong ban đầu.

Trả lại cho anh Vì Thanh S 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave alpha, BKS 26E1-164.32.

(Chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B ngày 18/10/2023)

Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vì Văn D, Vì Văn Đ.

Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình của Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án theo thủ tục hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Ngọc Thương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

Nguyễn Thị Hợi

Cầm Ngọc Thương

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Ngọc Thương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

Nguyễn Thị Hời

Cầm Ngọc Thương

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Ngọc Thương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thủy

Nguyễn Thị Tuyết

Cầm Ngọc Thương